

**ỦY BAN NHÂN DÂN
TỈNH QUẢNG NGÃI**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: 780/UBND-ĐNMN

Quảng Ngãi, ngày 23 tháng 2 năm 2016

V/v triển khai thực hiện
chính sách đối với người
có uy tín trong đồng bào
dân tộc thiểu số

BAN DẪN ĐỌC
Số: 147
ĐẾN Ngày: 25/02/2016
.....

Kính gửi: Ban Dân tộc

Thực hiện Công văn số 69/UBND-DTTS ngày 22/01/2016 của Ủy ban Dân tộc về việc triển khai thực hiện chính sách đối với người có uy tín trong đồng bào dân tộc thiểu số (*bản chụp kèm theo*), Chủ tịch UBND tỉnh chỉ đạo:

Ban Dân tộc chủ trì, phối hợp với các sở, ban ngành, UBND các huyện khẩn trương triển khai thực hiện các nội dung tại Công văn số 69/UBND-DTTS ngày 22/01/2016; tổng hợp, tham mưu trình UBND tỉnh xem xét, báo cáo Ủy ban Dân tộc chậm nhất ngày 25/3/2016./.

Nơi nhận:

- Như trên;
- Thường trực Tỉnh uỷ;
- CT, PCT UBND tỉnh;
- UBND các huyện;
- VPUB: CVP, PCVP (NC), KTTH, CBTH;
- Lưu: VT, pĐNMN(Lesang29).



**KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH**

Lê Quang Thích

ỦY BAN DÂN TỘC

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: 69 /UBDT-DTTS

Hà Nội, ngày 22 tháng 01 năm 2016

V/v thực hiện chính sách đối với
người có uy tín trong đồng bào
DTTS năm 2016

| | |
|-------------------------------|------------------------|
| AN PHÒNG UBND TỈNH QUẢNG NGÃI | |
| ĐẾN | Ngày <u>22.01.2016</u> |
| | Chuyên <u>PAVN</u> |

Kính gửi: UBND các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương

Thực hiện Quyết định số 18/2011/QĐ-TTg ngày 18/3/2011 và Quyết định số 56/2013/QĐ-TTg ngày 07/10/2013 của Thủ tướng Chính phủ về chính sách đối với người có uy tín trong đồng bào dân tộc thiểu số; căn cứ Thông tư liên tịch số 01/2014/TTLT-UBND-BTC ngày 10/01/2014 của Ủy ban Dân tộc - Bộ Tài chính (sau đây viết tắt là Thông tư liên tịch số 01) và nguồn kinh phí được giao năm 2016, Ủy ban Dân tộc đề nghị Ủy ban nhân dân các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương chỉ đạo Cơ quan công tác dân tộc cấp tỉnh (sau đây gọi chung là UBND tỉnh và Ban Dân tộc tỉnh) xây dựng và triển khai kế hoạch thực hiện chính sách đối với người có uy tín năm 2016, trong đó lưu ý một số nội dung sau:

1. Rà soát danh sách người có uy tín

Căn cứ quy định tại khoản 4 Điều 5 của Thông tư liên tịch số 01, đề nghị các địa phương rà soát, tổng hợp danh sách người có uy tín năm 2016 (theo biểu đính kèm) và gửi Ủy ban Dân tộc đúng thời gian quy định.

2. Thực hiện cấp báo Dân tộc và Phát triển cho người có uy tín

- Để tiếp tục thực hiện có hiệu quả việc cấp báo Dân tộc & Phát triển cho người có uy tín, đề nghị các tỉnh quan tâm bố trí kinh phí, giao Ban Dân tộc tỉnh chủ trì, phối hợp với báo Dân tộc & Phát triển (Ủy ban Dân tộc) và các đơn vị liên quan ký hợp đồng cấp Báo cho người có uy tín theo danh sách được Chủ tịch UBND tỉnh phê duyệt đảm bảo thực hiện kịp thời, đúng chế độ, chính sách đối với người có uy tín theo quy định tại điểm c Khoản 1 Điều 4 của Thông tư liên tịch số 01;

- Đối với các địa phương có khó khăn chưa bố trí kinh phí hoặc chưa nhận được bổ sung cân đối từ ngân sách Trung ương theo quy định tại khoản 1 Điều 7 của Thông tư liên tịch số 01 cần sớm có văn bản đề nghị kèm theo dự toán chi tiết gửi Bộ Tài chính, đồng gửi Ủy ban Dân tộc.

3. Tổ chức Đoàn đại biểu người có uy tín tiêu biểu đi tham quan, học tập kinh nghiệm trong và ngoài tỉnh

- Căn cứ quy định tại điểm b, Khoản 1, Điều 4 của Thông tư liên tịch số 01, Ban Dân tộc tỉnh chủ trì, phối hợp với các Sở, Ban, ngành liên quan và UBND các huyện, thị xã, thành phố trực thuộc tỉnh thống nhất về số lượng, cơ quan chủ trì, thời gian và chương trình để tham mưu xây dựng kế hoạch tổ chức các Đoàn đại biểu người có uy tín, học sinh dân tộc thiểu số tiêu biểu,... đi tham quan, học tập kinh nghiệm trong và ngoài tỉnh (trong đó có Đoàn đi thăm, làm việc với Ủy ban Dân tộc tại Hà Nội, Hồ Chí Minh, Cần Thơ và Đắk Lắk) báo cáo UBND tỉnh và gửi Ủy ban Dân tộc để tổng hợp chung;

- Đối với các Đoàn khi đến thăm, làm việc với Ủy ban Dân tộc, đề nghị Ban Dân tộc tỉnh có văn bản gửi Vụ Dân tộc thiểu số trước 10 ngày làm việc so với ngày dự kiến Đoàn đến (kèm theo thời gian, nội dung chương trình làm việc, danh sách trích ngang các thành viên trong Đoàn) để Ủy ban Dân tộc có kế hoạch đón tiếp.

Ủy ban Dân tộc đề nghị Ủy ban nhân dân tỉnh quan tâm chỉ đạo, phối hợp thực hiện. Danh sách rà soát người có uy tín và tổng hợp các Đoàn đại biểu đi tham quan, học tập kinh nghiệm năm 2016 của tỉnh đề nghị gửi Ủy ban Dân tộc (file mềm gửi Vụ Dân tộc thiểu số qua email: vudantocthieuso@cema.gov.vn) **trước ngày 31/3/2016** để tổng hợp, báo cáo Lãnh đạo Ủy ban.

Mọi thông tin xin liên hệ: Vụ Dân tộc thiểu số, Ủy ban Dân tộc, 80 Phan Đình Phùng, Ba Đình, Hà Nội. Điện thoại: 04.37349892

Nơi nhận

- Như trên;
- Bộ trưởng, CNUB (để b/c);
- CQ CTDT các tỉnh, thành phố trực thuộc TW;
- Vụ ĐP I, II, III;
- VP đại diện tại TP HCM;
- Công TTĐT UBĐT;
- Lưu VT, DTTS (03b).

**KT. BỘ TRƯỞNG, CHỦ NHIỆM
THỨ TRƯỞNG, PHÓ CHỦ NHIỆM**



Sơn Minh Thắng

UBND TỈNH.....
BAN DÂN TỘC

Biểu 01
(Kèm theo Công văn số 69 /UBND-DTTS ngày 22 tháng 01 năm 2016 của Ủy ban Dân tộc)

DANH SÁCH NGƯỜI CÓ UY TÍN ĐƯA RA VÀ THAY THẾ NĂM 2016

| DANH SÁCH NCUYT ĐƯA RA | | | | | | | | | | DANH SÁCH NCUYT THAY THẾ | | | |
|------------------------|---------------------------|------------------------|------|---------|---------|---|--------------|--------------|------------------------|--------------------------|------------|---------|--|
| TT | Huyện/Xã/ Họ tên NCUYT | Giới tính/ Năm sinh | | | Dân tộc | Nơi cư trú (thôn, bản và tương đương) | Lý do đưa ra | Họ tên NCUYT | Giới tính/ Năm sinh | | | Dân tộc | |
| | | Nam | Nữ | Tổng | | | | | Nam | Nữ | Tổng | | |
| (1) | (2) | (3) | (4) | (5=3+4) | (6) | (7) | (8) | (9) | (10) | (11) | (12=10+11) | (13) | |
| I Huyện | | | | | | | | | | | | | |
| 1 Xã | | | | | | | | | | | | | |
| 1 | Giảng A... | 1955 | | | Mông | Bản... | | | | | | | |
| 2 | Hoàng Thị A | | 1956 | | Tày | Bản.... | | | | | | | |
| 2 Xã | | | | | | | | | | | | | |
| 1 | Lù Văn B | 1963 | | | Thái | Thôn R... | | | | | | | |
| ... | | | | | | | | | | | | | |
| II Huyện | | | | | | | | | | | | | |
| 1 Xã | | | | | | | | | | | | | |
| 1 | Nguyễn Văn C | | 1968 | | Kinh | Thôn... | | | | | | | |
| 2 | Lò Văn D | 1948 | | | Thái | Bản... | | | | | | | |
| 2 Xã | | | | | | | | | | | | | |
| 1 | Bùi Thị P | | 1953 | | Mường | Thôn A... | | | | | | | |
| ... | | | | | | | | | | | | | |
| TỔNG CỘNG | | | | | | | | | | | | | |

NGƯỜI LẬP BIỂU
(Ghi rõ họ, tên)

TM. BAN DÂN TỘC TỈNH
(Ghi rõ họ, tên, ký, đóng dấu)

Biểu 02

(Kèm theo Công văn số 69 /UBND-DTTS ngày 22/01/2016 của Ủy ban Dân tộc)

**UBND TỈNH....
BAN DÂN TỘC**

DANH SÁCH NGƯỜI CÓ UY TÍN BỔ SUNG MỚI NĂM 2016

| TT | Huyện/Xã/ Họ tên NCUT | Giới tính/ Năm sinh | | | Dân tộc | Nơi cư trú (thôn, bản và tương đương) | Lý do bổ sung |
|-----------|--------------------------|------------------------|------|---------|---------|---|---------------|
| | | Nam | Nữ | Tổng | | | |
| (1) | (2) | (3) | (4) | (5=3+4) | (6) | (7) | (8) |
| I | Huyện | | | | | | |
| 1 | Xã | | | | | | |
| 1 | Hoàng Thị A | | 1956 | | Tày | Bản.... | |
| 2 | | | | | | | |
| 2 | Xã | | | | | | |
| 1 | Vàng Văn B | 1963 | | | Mông | Thôn R... | |
| 2 | | | | | | | |
| ... | | | | | | | |
| II | Huyện | | | | | | |
| 1 | Xã | | | | | | |
| 1 | Lò Văn C | 1948 | | | Thái | Bản... | |
| 2 | | | | | | | |
| 2 | Xã | | | | | | |
| 1 | Bùi Thị D | | 1953 | | Mường | Thôn A... | |
| ... | | | | | | | |
| | TỔNG CỘNG | | | | | | |

NGƯỜI LẬP BIỂU

(Ghi rõ họ, tên)

TM. BAN DÂN TỘC TỈNH

(Ghi rõ họ, tên, ký và đóng dấu)

